

Số: 05/2021/QĐST-DS

*Đồng Tháp, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng N

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Đ

2. Bà Đặng Thị B

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Duy T và bà Hồ Thị D tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được bị đơn đồng ý.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 21/2016/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2016 về “tranh chấp chia thừa kế theo di chúc” giữa các đương sự:

**1- Nguyên đơn:**

1.1 Ông Phạm Duy T, sinh năm 1949; (có mặt)

1.2. Bà Hồ Thị D, sinh năm 1946; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 99, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hồ Thị D, ông Phạm Duy T:*  
Luật sư Trần Văn S - Văn phòng Luật sư Trần Văn S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A (có mặt).

**2- Bị đơn:** Bà Cao Hữu H, sinh năm 1947 (đã chết); Địa chỉ: L, ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

***Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Hạnh gồm:***

2.1. Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 158/14/02, đường Lê Thái T, Phường H, thành phố V, tỉnh V.

2.2. Bà Trần Thị Hồng T, sinh năm 1969;

2.3. Bà Trần Thiện K, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Số 158/26, đường Lê Thái T, Phường H, thành phố V, tỉnh V.

*Đại diện hợp pháp của bà T, bà Tr, ông K là:* Bà Đoàn Thị Ngọc Diễm, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 288, đường 14/9, phường 5, thành phố V, tỉnh V là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 8/10/2019), (có mặt).

*Đại diện theo ủy quyền của bà T, bà Tr, ông K là:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ 29, khóm Mỹ H, phường 3, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp. Là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 10/3/2020), (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trần Thiện K:* Luật sư Trần Văn N - Văn phòng Luật Sư C, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Số 02, Nguyễn Cư T, khóm 5, Phường M, thành phố S, Đồng Tháp (có mặt).

### **3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Bà Hồ Nguyệt A, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số 14311, W Str W, CA USA.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà A:* Ông Hồ Quốc H, sinh năm 1951; Địa chỉ: Chung cư E 13.07 The E, phường P, QB, Thành phố H.

3.2. Bà Hồ Ngọc L, sinh năm 1948; Địa chỉ: Số nhà 71, đường Đoàn Trần N, Tổ 51, P, thành phố T, tỉnh B.

3.3. Ông Hồ Quốc H, sinh năm 1951; Địa chỉ: Chung cư E 13.07 The E, phường P, QB, Thành phố H.

3.4. Chị Hồ Thị Ý T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 19/18, Khu P, phường T, QMH, Thành phố H.

3.5. Bà Hồ Thị Xuân H, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Số 8/4, đường N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà L, chị T, bà H:* Ông Hồ Quốc H, sinh năm 1951; Địa chỉ: Nhà thuốc M, Số 123, đường V, Phường H, thành phố L, Đồng Tháp.

3.6. Bà Trần Thị T, sinh năm 1934;

3.7. Bà La Thị Châu M, sinh năm 1965 (có mặt);

3.8. Ông La C, sinh năm 1968 (con ông La S);

3.9. Ông La H, sinh năm 1974 (con ông La S);

3.10. Bà La Thị Châu B, sinh năm 1975 (con ông La S);

Cùng địa chỉ: Số nhà 102, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.11. Bà Huỳnh Thị Thu V, sinh năm 1958 (có mặt);

3.12. Ông La D, sinh năm 1956;

3.13. Anh La Quốc H, sinh năm 1982;

3.14. Anh La Quốc V, sinh năm 1984;

3.15. Anh La Quốc A, sinh năm 1986;

3.16. Chị Pờ Ngọc T, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Số nhà 103, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.17. Bà La Thị Mỹ T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 103/1, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.18. Ông La Cẩm T, sinh năm 1969;

3.19. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1969 (có mặt);

3.20. Anh La Minh T, sinh năm 1998;

Cùng địa chỉ: Số nhà 104, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.21. Ông Lê Văn H, sinh năm 1976 (con bà H);

3.22. Bà Lê Thị Lệ H, sinh năm 1978 (con bà H);

3.23. Anh Lê Thành H, sinh năm 1982 (có mặt);

3.24. Chị Nguyễn Ngọc Tường L, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Số nhà 105, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.25. Ông Phan Văn L, sinh năm 1950 (đã chết);

3.26. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1958;

3.27. Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1962 (có mặt);

3.28. Phan Thị Mộng K, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.29. Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1955 (đã chết);

3.30. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1958;

3.31. Anh Nguyễn Sơn L, sinh năm 1978;

3.32. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Số nhà 107, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.33. Ông Lê Văn N, sinh năm 1957 (có mặt);

3.34. Bà Phạm Thị S, sinh năm 1959;

3.35. Chị Đặng Thị Phước T, sinh năm 1986;

3.36. Chị Đặng Thị Ngọc H, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Số nhà 109, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.37. Bà Thái Thị Hồng H, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Số nhà 105, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.38. Ông Châu Văn H, sinh năm 1959 (có mặt);

3.39. Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: Số nhà 108, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;  
 Chỗ ở hiện nay: xã P, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

3.40. Nguyễn Thị N (đã chết);

Địa chỉ: Số nhà 108, QLB, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Tạm trú:  
 Số nhà 96A, ấp Phú Hòa, xã P, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

3.41. Bà Trần Thị C, sinh năm 1941; Địa chỉ: Số nhà 52A, góc đường số 11  
 và đường D5A, phường P, QB, Thành phố H.

3.42. Bà Trần Thị H, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số nhà 579, QLB, ấp A, xã  
 T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.43. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976;

3.44. Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1979;

3.45. Anh Nguyễn Vinh H, sinh ngày 03/12/2002;

3.46. Anh Nguyễn Nhựt H, sinh ngày 16/06/2009;

Cùng địa chỉ: Số nhà 254, ấp Phú T, xã P, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

*Đại diện hợp pháp của anh H, anh H là:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm  
 1976. Địa chỉ: Số nhà 254, ấp Phú T, xã P, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

3.47. Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Tấn X; Chức vụ: Chủ tịch; Địa  
 chỉ: Số 80, QLB, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin xét xử  
 vắng mặt).

3.48. Trần Văn C (ở Mỹ);

3.49. Trần Văn T (chết năm 2005);

3.50. Trần Thanh K (con ông Trần Văn Sanh);

3.51. Trần Sanh T (con ông Trần Văn Sanh);

3.52. Nguyễn Thị A (ở Mỹ);

3.53. Nguyễn Thị M (ở Mỹ);

3.54. Nguyễn Văn T (ở Mỹ);

3.55. Trần Văn M (ở Pháp).

## 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có  
 yêu cầu.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho bà Hồ Thị D và ông Phạm Duy T  
 29.011.035 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 00075  
 ngày 20/10/2015 (do ông Phạm Duy T nộp) của Cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về chi phí xem xét thẩm định đo đạc và định giá: Bà Hồ Thị D và ông  
 Phạm Duy T phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài  
 sản tổng cộng 12.131.000 đồng (ông Tâm đã nộp tạm ứng và chi xong).

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA, (T).

**THẨM PHÁN**

**Lê Hồng N**